

SỞ TƯ PHÁP BÌNH DƯƠNG

ĐẾN SỐ: 11111111111111111111
Ngày: 22/03/2019

Chuyển: XD, B, A

Lưu hồ sơ số: 11111111111111111111

KẾ HOẠCH

Công tác pháp chế năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (sau đây gọi tắt là Nghị định số 55/2011/NĐ-CP); Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Liên Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Dương, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động pháp chế; triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, đúng pháp luật nhiệm vụ pháp chế, góp phần thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước bằng pháp luật tại địa phương, thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Yêu cầu

- Nâng cao nhận thức trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với việc kiện toàn đội ngũ thực hiện công tác pháp chế, bố trí công chức theo hướng kiêm nhiệm ổn định tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường đào tạo về pháp luật và bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ về công tác pháp chế nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức pháp chế.

- Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ, thời gian hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan để các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện đúng, kịp thời nhiệm vụ công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Kiện toàn tổ chức, bộ máy

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý đã thành lập Phòng pháp chế hoặc bố trí công chức pháp chế chuyên trách thì tiếp tục duy trì, hoạt động ổn định, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 12 của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, hạn chế thay đổi đội ngũ công chức làm

công tác pháp chế nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn.

2. Nâng cao năng lực đội ngũ những người làm công tác pháp chế

- Lãnh đạo các sở, ngành cần quan tâm chỉ đạo tăng cường hiệu quả hoạt động pháp chế, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ pháp chế thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Cử công chức, viên chức, nhân viên pháp chế chuyên trách tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp có thẩm quyền tổ chức đầy đủ, có hiệu quả.

- Sở Tư pháp tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ công tác pháp chế cho đội ngũ cán bộ pháp chế sở, ngành; cán bộ, công chức có liên quan đến công tác pháp chế.

3. Hoạt động pháp chế của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Thủ trưởng các sở, ngành nghiêm túc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác pháp chế theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Thông tư số 01/2015/TT-BTP. Một số nội dung cụ thể sau:

3.1. Công tác xây dựng pháp luật

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, đảm bảo tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL.

- Chủ trì soạn thảo các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công, đảm bảo tiến độ và chất lượng dự thảo văn bản QPPL.

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương gửi lấy ý kiến, đảm bảo nội dung và thời hạn theo quy định.

- Chỉ đạo, phân công, giao trách nhiệm bộ phận (*công chức phụ trách*) pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý; cung cấp thông tin kịp thời, phối hợp với Sở Tư pháp và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết theo quy định tại Khoản 1 Điều 27, Khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản QPPL và Khoản 3 Điều 28 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3.2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật

- Trong phạm vi nhiệm vụ được phân công các sở, ngành chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL

năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Dương theo Quyết định số 3738/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

- Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện việc kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Sở, ngành mình tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành, theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, lập Danh mục các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019 để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 38 và Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đề xuất phương án xử lý những văn bản QPPL mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp.

- Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2019 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo quy định.

3.3. Công tác theo dõi thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;

- Tổ chức thực hiện các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh: Kế hoạch số 6421/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2019 về theo dõi thi hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2018 triển khai thi hành Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 tháng 2013 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Thực hiện báo cáo về công tác theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính theo định kỳ hoặc đột xuất, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo quy định.

3.4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Triển khai thực hiện kế hoạch của tỉnh năm 2019 và các Đề án về công tác phổ biến giáo dục pháp luật như: Đề án "Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của

Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” và Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” và Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật”; Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn tỉnh Bình Dương”.

- Tiếp tục giới thiệu, phổ biến Hiến pháp năm 2013; thực hiện tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật mới được ban hành, các văn bản liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp hoặc gắn với sự kiện chính trị của ngành, địa phương.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao chất lượng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng, kỹ năng phổ biến giáo dục pháp luật của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.

3.5. Công tác bồi thường của Nhà nước

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2019;

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017; Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước; Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu trong công tác bồi thường nhà nước.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo về công tác bồi thường theo quy định của pháp luật.

3.6. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc phạm vi được phân công của cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2019 của Ủy ban nhân tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Tiếp nhận, giải đáp kịp thời về pháp luật cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thu hút đầu tư phát triển kinh tế địa phương.

- Tham mưu ban hành các văn bản liên quan đến chế độ, chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp được Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.

- Báo cáo kết quả hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp định kỳ về Sở Tư pháp đúng tiến độ, chất lượng theo quy định.

3.7. Về công tác tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng

Tham gia ý kiến đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước ở địa phương và khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật; tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

4. Hoạt động pháp chế của các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh

Công tác pháp chế của các doanh nghiệp nhà nước được thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP. Kết quả công tác pháp chế hàng năm của các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp để tổng hợp), báo cáo Bộ Tư pháp.

5. Báo cáo công tác pháp chế

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả tình hình thực hiện công tác pháp chế của ngành, đơn vị mình về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) trước ngày 25/12/2019 để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp theo đúng thời gian quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác pháp chế năm 2019 và tổ chức thực hiện có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị mình; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác pháp chế năm 2019 theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

2. Sở Tư pháp tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này; định kỳ tổng hợp Báo cáo kết quả công tác pháp chế năm 2019 trên địa bàn tỉnh theo quy định.

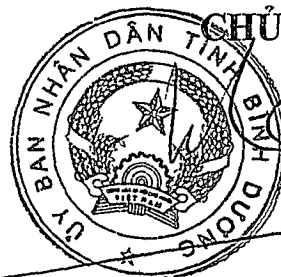
3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp hướng dẫn kinh phí thực hiện công tác pháp chế theo đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn./. *✓*

Nơi nhận: *✓*

- VPCP, Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam-BTP;
- TT.HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; *19*
- Các DNNN thuộc tỉnh;
- LĐVP(Lg,V), Th, HC;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm